

Mẫu số 09
Mã hiệu :
Số :

BẢNG THANH TOÁN CHO ĐỐI TƯỢNG THỤ HƯỞNG

(Kèm theo Giấy rút dự toán/ủy nhiệm chi số 45 ngày 21 tháng 5 năm 2025)

Tài khoản dự toán ☒ Tài khoản tiền gửi ☐

1. Đơn vị sử dụng ngân sách : Trường Mầm Non xã Thanh An

2. Mã đơn vị : 1096024

3. Tài khoản thanh toán của đơn vị mở tại ngân hàng thương mại: 119002650372 Tại: Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - CN Điện Biên

I. Nội dung đề nghị thanh toán: Thanh toán truy lĩnh tăng thâm niên tháng 1-5/2025

Stt	Họ và tên	Tài khoản ngân hàng		Tổng số	Trong đó						Ghi chú	
		Số tài khoản người hưởng	Tên ngân hàng		Lương và phụ cấp theo lương	Tiền công lao động theo hợp đồng	Tiền thu nhập tăng thêm	Tiền thưởng	Tiền phụ cấp và trợ cấp khác	Tiền khoán		Tiền học bổng
(1)	(2)	(3)		(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
Tổng số					5.264.706	-	-	-	-			
I Đối với công chức, viên chức					5.264.706							
1	Mai Thị Phương	105871137933	Ngân hàng TMCPCT Việt Nam - CN Điện Biên	323.568	323.568							TL thâm niên 3-5/2025
2	Nguyễn Thị Thu Hương	109872738758	Ngân hàng TMCPCT Việt Nam - CN Điện Biên	314.145	314.145							TL thâm niên 3-5/2025
3	Nguyễn Thị Ngọc	104001250811	Ngân hàng TMCPCT Việt Nam - CN Điện Biên	69.950	69.950							TL thâm niên 3-5/2025
4	Đặng Thị Phương	108006546074	Ngân hàng TMCPCT Việt Nam - CN Điện Biên	221.108	221.108							TL Thâm niên 4-5/2025
5	Phạm Thị Phương	104006546078	Ngân hàng TMCPCT Việt Nam - CN Điện Biên	292.155	292.155							TL thâm niên 3-5/2025
6	Ngô Mỹ Hương	103005901849	Ngân hàng TMCPCT Việt Nam - CN Điện Biên	248.803	248.803							TL thâm niên 3-5/2025
7	Lê Thị Hương Giang	100006546084	Ngân hàng TMCPCT Việt Nam - CN Điện Biên	334.250	334.250							TL. 2-5/2025
8	Quảng Thị Tính	107006639243	Ngân hàng TMCPCT Việt Nam - CN Điện Biên	250.688	250.688							TL thâm niên 3-5/2025

9	Nguyễn Hồng Quyên	107006546087	Ngân hàng TMCPCT Việt Nam - CN Điện Biên	378.649	378.649					TL. Thăm niên 2-5/2025
10	Lô Thị Hương	102006546094	Ngân hàng TMCPCT Việt Nam - CN Điện Biên	229.954	229.954					TL. Thăm niên 3-5/2025
11	Quảng Thị Thùy	104006546092	Ngân hàng TMCPCT Việt Nam - CN Điện Biên	248.803	248.803					TL. Thăm niên 3-5/2025
12	Lô Kim Xuyến	108681111189	Ngân hàng TMCPCT Việt Nam - CN Điện Biên	238.750	238.750					TL. Thăm niên 3-5/2025
13	Phí Thị Thanh Lê	104006546080	Ngân hàng TMCPCT Việt Nam - CN Điện Biên	250.688	250.688					TL. Thăm niên 3-5/2025
14	Dương Thị Yến	103005112700	Ngân hàng TMCPCT Việt Nam - CN Điện Biên	361.895	361.895					TL. Thăm niên 2-5/2025
15	Phạm Thị Thơm	103005901863	Ngân hàng TMCPCT Việt Nam - CN Điện Biên	250.688	250.688					TL. Thăm niên 3-5/2025
16	Mai Thị Hằng	104006552034	Ngân hàng TMCPCT Việt Nam - CN Điện Biên	304.721	304.721					TL. Thăm niên 3-5/2025
17	Điêu Thị Tuyết	109006546097	Ngân hàng TMCPCT Việt Nam - CN Điện Biên	250.688	250.688					TL. Thăm niên 3-5/2025
18	Nguyễn Thị Thắm	101001250801	Ngân hàng TMCPCT Việt Nam - CN Điện Biên	250.688	250.688					TL. Thăm niên 3-5/2025
19	Bùi Thị Hồng Luyến	108005663219	Ngân hàng TMCPCT Việt Nam - CN Điện Biên	95.186	95.186					TL. Thăm niên 15/4-5/2025
20	Đỗ Thị Mến	106871413372	Ngân hàng TMCPCT Việt Nam - CN Điện Biên	139.480	139.480					TL. Thăm niên 4-5/2025
21	Lê Thị Hà	106872916899	Ngân hàng TMCPCT Việt Nam - CN Điện Biên	209.849	209.849					TL. Thăm niên 3-5/2025
II.	Đối với lao động hợp đồng thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ theo Nghị định 111/2022/ND-CP(mục 6051)			-	-					
III.	Đối với lao động hợp đồng thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ trong đơn vị sự nghiệp theo Nghị Định số: 111/2022/ND-CP									
IV	Đối với lao động thường xuyên theo hợp đồng									
V	Các khoản thanh toán cá nhân khác									

Tổng số tiền bằng chữ: Năm triệu hai trăm sáu mươi tư nghìn bảy trăm linh sáu đồng

II. Phần thuyết minh thay đổi so với tháng trước:

1. Tổng số biên chế công chức, viên chức được cấp có thẩm quyền giao: 34 Biên chế

Số biên chế công chức, viên chức tăng (giảm) trong tháng: 0 Biên chế

2. Tổng số hợp đồng lao động được cấp có thẩm quyền giao: 01 Hợp đồng

Số hợp đồng lao động tăng (giảm) trong tháng:.....Hợp đồng

3. Số tiền đã chuyển lương và phụ cấp lương tháng trước:

4. Số tiền chuyển lương và phụ cấp lương trong tháng:

- Số tiền tăng:
- Số tiền giảm:
- Số tiền tăng so với tháng trước:

5. Tổng số tiền chuyển: 5.264.706

Người lập

(Ký, ghi rõ họ tên)

Kế toán trưởng

(Ký, ghi rõ họ tên)

Lê Thị Lương

Lê Thị Lương

KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Ngày.....tháng.....năm....

Giao dịch viên

Giám đốc KBNN khu vực IX

Ngày 24 tháng 5 năm 2025

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

